

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-ST

Ngày 14 – 8 - 2017

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh

Ông Lê Quang Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/6/2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/7/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Công T, trú tại: Xóm 7, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Mộng T, trú tại: Xóm 7, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai thì nguyên đơn anh Dương Công T trình bày: anh và chị Nguyễn Thị Mộng T sau một thời gian tìm hiểu và đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 24/5/2000 tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại xóm 7, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 13 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hiểu nhau nên vào khoảng tháng 7/2014 chị T bỏ nhà đi đâu không rõ lý do. Sau một thời gian nỗ lực tìm kiếm khắp nơi kể cả đăng thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng anh T không có tin tức gì về chị Nguyễn Thị Mộng T nên anh đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tuyên bố chị T mất tích. Ngày

28/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 370, 371, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự tuyên bố chị Nguyễn Thị Mộng T mất tích. Do vợ chồng đã ly thân 3 năm và chị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên anh T yêu cầu được ly hôn chị T.

Về quan hệ con cái : Anh T và chị T có một con chung Dương Công T, sinh ngày 21/5/2004 hiện nay con đang ở với anh T nên anh có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Không có.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Mộng T đã bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy tuyên bố mất tích theo quyết định số 01/2017/QĐST-DS ngày 28/4/2017, Tòa án đã thực hiện tổng đạt văn bản tố tụng cho chị T theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, anh T giữ nguyên yêu cầu được ly hôn chị T và xin được trực tiếp nuôi con không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mộng T (đã bị Tòa án tuyên bố mất tích) Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa chị vắng mặt, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Dương Công T và chị Nguyễn Thị Mộng T đăng ký kết hôn ngày 24/5/2000 tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến việc anh T xin ly hôn là do chị T đã bỏ nhà đi từ năm 2014 cho đến nay, chị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng không có, vì vậy sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy yêu cầu của anh T được ly hôn chị T là chính đáng phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: Anh, chị có một con chung Dương Công T, sinh ngày 21/5/2004, ly hôn anh T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con do con đang ở với anh và chị T đã mất tích, anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của anh T là chính đáng nên cần giao cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Dương Công T, sinh ngày 21/5/2004 là phù hợp khoản 1, 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Anh T trình bày không có nên hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí ly hôn : Anh T phải chịu án phí theo luật định.

Về kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về quan hệ hôn nhân : Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, xử cho anh Dương Công T ly hôn với chị Nguyễn Thị Mộng T.

Về quan hệ con cái: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử giao cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Công T, sinh ngày 21/5/2004, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, tiết 1.1 khoản 1 mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án xử buộc anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai số 0001501 ngày 31/5/2017 của Chi cục thi hành án huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Anh T trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/8/2017), chị T được 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKS huyện Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- CC THADS huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu Vp,HSVA.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Học